

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HS-ST

Ngày: 28/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quốc Xuân
2. Bà Trần thị Bích Liên

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Hoàng Tr - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Phạm Hữu Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 62/2021/TLST-HS ngày 06/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2021/QĐXXST-HS ngày 06/12/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Quốc Tr**, sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: Không có; Chỗ ở: Số 03/C6 Khu phố 3, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Đức và bà Phạm Thị Thu; Vợ, con: không;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Bản án số 140/HSST ngày 19/8/1998, bị Tòa án nhân dân quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”.

- Bản án số: 3224/HSST ngày 14/12/1999, Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 09 tháng tù và nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000đ về tội “Cướp giật tài sản của công dân”.

- Bản án số 145/STHS Ngày 19/8/2004, Toà án nhân dân Quận 8, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, buộc bồi thường cho bị hại số tiền 570.000đ, chịu án phí hình sự sơ thẩm 50.000đ và án phí dân sự sơ thẩm là 50.000đ .

- Ngày 11/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 19/2015/QĐ-TA.

- Ngày 12/6/2018, Toà án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 171/2018/QĐ-TA. Thời hạn 21 tháng. Chấp hành xong ngày 03/01/2020.

Bị can bị tạm giam từ ngày 28/6/2021 cho đến nay.

Bị hại: Trần Trọng Hải, sinh năm

Địa chỉ:

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/10/2020, Phạm Quốc Tr đi bộ trên đường Nguyễn Văn Tạo theo hướng từ xã Hiệp Phước đi xã Long Thới để tìm quán mua đồ ăn sáng. Khi đi ngang qua quán Làng Chài, địa chỉ số 465 Nguyễn Văn Tạo, tổ 15, ấp 2, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh thì Tr nhìn thấy xe mô tô biển số 71B3-326.11 dựng ở trước quán đang cầm chìa khoá ở trên ổ khóa điện của xe, xung quanh có nhiều người ăn sáng nhưng không có ai để ý nên Tr đã lấy trộm xe rồi đi ra đường Nguyễn Văn Tạo bỏ trốn theo hướng từ xã Hiệp Phước đi xã Long Thới. Sau đó, Tr điều khiển xe về nhà và kiểm tra bên trong cốp xe thấy có giấy phép lái xe mô tô, giấy đăng ký xe mô tô, chứng minh nhân dân mang tên Trần Trọng Hải và 01 chiếc mắt kính màu đen nên Tr nói với bà Phạm Thị Thu (*mẹ của Tr*) là xe mô tô của bạn Tr cho đồng thời nhờ bà Thu mang đi cầm (*do Tr không có giấy tờ tùy thân*). Bà Thu cầm xe mô tô với giá là 6.000.000đ (*sáu triệu đồng*) và đưa toàn bộ số tiền cho Tr. Tháng 05/2021, bà Thu chuộc lại chiếc xe trên về cho Tr làm phương tiện đi lại. Đến khoảng 10 giờ 50 phút ngày 24/6/2021, Tr điều khiển xe mô tô biển số 71B3-326.11 chở bà Phạm Thị Thu (*mẹ bị cáo*) đi trên đường, khi đến trước nhà số 238 quốc lộ 1, khu phố 3, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức thì bị Công an phường Tam Bình kiểm tra hành chính. Qua đấu tranh, Tr đã thừa nhận hành vi trộm cắp chiếc xe trên. Tài sản bị cáo chiếm đoạt được xác định là của anh Trần Trọng Hải.

Theo biên bản định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè ngày 28/06/2021, kết luận: 01 xe mô tô biển số 71B3-326.11, đã qua sử dụng được định giá là 15.250.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS NB ngày 06/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Phạm Quốc Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quốc Tr từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xét.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 27/10/2020, tại quán Làng Chài, số 465 Nguyễn Văn Tạo, tổ 15, ấp 2, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Phạm Quốc Tr có hành vi lén lút chiếm đoạt một chiếc xe mô tô biển số 71B3-326.11, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 15.250.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần xử phạt nghiêm. Bị cáo đã nhiều lần bị đưa ra xét xử và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, mặc dầu không coi là tiền án, tiền sự nhưng thể hiện nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì có thái độ khai báo thành khẩn, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại. Tại phiên tòa, bị hại anh Trần Trọng Hải vắng mặt nhưng quá trình điều tra bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Bị cáo Phạm Quốc Tr phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Phạm Quốc Tr 02 (hai) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.
Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2021.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Quốc Tr phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy

